

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định quản lý các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học
trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2008 - 2010**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 09/6/2000;

Căn cứ Nghị định số 81/2002/NĐ-CP ngày 07/10/2002 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 44/TTLT-BTC-BKHCN ngày 07/5/2007 của Liên bộ Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn định mức xây dựng và phân bổ dự toán kinh phí đối với các đề tài, dự án khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách Nhà nước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Lào Cai,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2008 - 2010.

Điều 2. Giao cho Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan thường trực phối hợp với các ngành có liên quan hướng dẫn triển khai Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Lào Cai căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành, thay thế cho Quyết định số 44/2006/QĐ-UBND ngày 18/5/2006 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định quản lý các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2006 - 2010./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH
(đã ký)
Nguyễn Hữu Vạn**

QUY ĐỊNH

**Quản lý các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học trên địa bàn
tỉnh Lào Cai giai đoạn 2008 - 2010**

(Kèm theo Quyết định số 13/2008/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2008
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Đối tượng và phạm vi điều chỉnh

1. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc xác định danh mục đề tài, dự án nghiên cứu khoa học; những nhiệm vụ giao trực tiếp; việc tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện; kiểm tra, giám sát việc thực hiện; đánh giá nghiệm thu đề tài, dự án và việc quản lý, cấp phát sử dụng kinh phí thực hiện đề tài, dự án nghiên cứu khoa học trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2008 - 2010.

2. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định đối với việc quản lý các đề tài, dự án có sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

**Chương II
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH**

Điều 2. Hội đồng tư vấn Khoa học và Công nghệ tỉnh

Hội đồng Tư vấn Khoa học và Công nghệ tỉnh (Sau đây gọi tắt là Hội đồng) là một tổ chức tư vấn về khoa học và công nghệ do Chủ tịch UBND tỉnh Quyết định thành lập. Kết quả làm việc của Hội đồng về các đề tài, dự án là cơ sở để trình UBND tỉnh xem xét quyết định.

Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan Thường trực của Hội đồng; UBND tỉnh phân cấp cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ xem xét, quyết định một số ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ với quy mô dưới 50 triệu đồng.

Điều 3. Nhiệm vụ của Hội đồng

- Xác định các chương trình nghiên cứu khoa học dài hạn 5 năm, 10 năm và xác định danh mục đề tài, dự án khoa học và công nghệ hàng năm.
- Duyệt đề cương thuyết minh các đề tài, dự án thuộc đối tượng giao trực tiếp; đánh giá tuyển chọn các tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện các đề tài, dự án khoa học và công nghệ.
- Đánh giá, nghiệm thu các đề tài, dự án khoa học và công nghệ.

Điều 4. Thành phần của Hội đồng

1. Thành phần hoạt động ổn định: 05 thành viên, 03 thư ký Hội đồng và 01 thư ký hành chính.

Chủ tịch Hội đồng là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

Phó Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;

Các ủy viên Hội đồng gồm:

- + Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- + Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư,
- + Phó Giám đốc Sở Tài chính.

Thư ký Hội đồng:

- + Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh,
- + Chuyên viên Sở Khoa học và Công nghệ,

Thư ký hành chính: Chuyên viên Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Thành phần chuyên ngành:

Hội đồng mời thêm 03 đến 04 chuyên gia có trình độ chuyên môn phù hợp và am hiểu sâu về lĩnh vực nghiên cứu của từng đề tài, dự án làm thành viên chính thức của Hội đồng trong việc đánh giá tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì hoặc nghiệm thu đề tài, dự án; Cá nhân đăng ký Chủ nhiệm đề tài, dự án và những người tham gia thực hiện đề tài, dự án thì không được tham gia là thành viên của Hội đồng đánh giá tuyển chọn và nghiệm thu đề tài, dự án.

3. Hội đồng phân công 02 thành viên làm phản biện cho một đề tài, dự án.

Điều 5. Nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng

Chủ tịch Hội đồng: Phụ trách chung; chủ trì điều hành và kết luận nội dung của các phiên họp; chỉ đạo giải quyết các công việc của Hội đồng; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về mọi hoạt động của Hội đồng.

Phó Chủ tịch Hội đồng: Giúp việc cho Chủ tịch Hội đồng; Chỉ đạo việc chuẩn bị các nội dung, chương trình và tài liệu cần thiết phục vụ cho các phiên họp của Hội đồng; Mời các thành viên chuyên ngành cho từng nội dung cụ thể; Chủ trì các phiên họp Hội đồng để giải quyết những công việc khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền; Thông báo kết quả họp Hội đồng gửi đến các thành viên Hội đồng và Chủ nhiệm đề tài, dự án.

Ủy viên Hội đồng: Làm việc theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng; có trách nhiệm nghiên cứu các hồ sơ, tài liệu liên quan và tham gia ý kiến cho từng nội dung cụ thể. Các ý kiến đánh giá phải được thể hiện bằng văn bản, có ký tên và chịu trách nhiệm về các ý kiến đánh giá của mình. Các ý kiến nhận xét của các thành viên Hội đồng được lưu trong hồ sơ của từng đề tài, dự án.

Thư ký Hội đồng: Ghi Biên bản nội dung của từng cuộc họp Hội đồng; tổng hợp và dự thảo thông báo kết quả cuộc họp đảm bảo chính xác, kịp thời.

Thư ký hành chính: Chuẩn bị các nội dung, chương trình và tài liệu cần thiết phục vụ cho các cuộc họp của Hội đồng theo sự chỉ đạo của Phó Chủ tịch Hội đồng. Gửi tài liệu cho các thành viên hội đồng trước ngày họp ít nhất là 05 ngày đối với các cuộc họp Hội đồng định kỳ; trước 01 ngày đối với cuộc họp Hội đồng đột xuất.

Điều 6. Chế độ làm việc

Hội đồng họp định kỳ 02 tháng một lần, họp bất thường do Chủ tịch Hội đồng quyết định triệu tập; các thành viên Hội đồng không được vắng mặt trong các phiên họp, trường hợp đặc biệt nếu vắng mặt thì phải được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng và phải gửi phiếu nhận xét, phiếu đánh giá đề tài, dự án đến cơ quan thường trực của Hội đồng trước cuộc họp ít nhất một ngày.

Hội đồng Tự vẫn Khoa học và Công nghệ làm việc theo chế độ tập thể, biểu quyết bằng cách bỏ phiếu. Các cuộc họp của Hội đồng phải có mặt ít nhất 60% số thành viên. Ý kiến nhận xét, đánh giá của thành viên vắng mặt chỉ có tính chất tham khảo, mọi thông tin có liên quan phải được giữ bí mật.

Điều 7. Chế độ thù lao

Các thành viên và thư ký Hội đồng được hưởng thù lao bằng tiền theo quy định hiện hành. Riêng Phó Chủ tịch Hội đồng được hưởng thù lao bằng 80% so với Chủ tịch Hội đồng.

Đối với các nhà khoa học, chuyên gia, chuyên viên chính ở ngoài tỉnh có năng lực uy tín, khi cần thiết được Chủ tịch Hội đồng mời tư vấn, phản biện, tham gia thành viên Hội đồng thì được hưởng thêm chế độ công tác phí theo quy định hiện hành hoặc thông qua hợp đồng thuê khoán chuyên môn do Sở Khoa học và Công nghệ chi trả từ nguồn sự nghiệp khoa học công nghệ hàng năm.

Chương III XÁC ĐỊNH DANH MỤC ĐỀ TÀI, DỰ ÁN

Điều 8. Nguyên tắc

Việc xác định danh mục đề tài, dự án nghiên cứu khoa học dựa trên nguyên tắc như sau:

1. Chỉ lựa chọn các đề tài, dự án nghiên cứu ứng dụng phục vụ cho đề án phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Lào Cai giai đoạn 2006 - 2010.
2. Kết quả nghiên cứu các đề tài, dự án phải có khả năng ứng dụng và nhân rộng vào thực tiễn sản xuất và đời sống xã hội.

3. Việc đề xuất các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học phải có ý kiến chấp thuận của Hội đồng Tư vấn Khoa học và Công nghệ của huyện, thành phố hoặc của ngành chủ quản.

4. Mọi tổ chức, cá nhân được đề xuất danh mục các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học.

Điều 9. Quy trình xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ

1. Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan Thường trực của Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ tỉnh có trách nhiệm định kỳ tổ chức lấy ý kiến rộng rãi của các ngành; các huyện, thành phố; các tổ chức khoa học và công nghệ; các doanh nghiệp và cán bộ khoa học kỹ thuật (gọi tắt là tổ chức, cá nhân) để nắm bắt được yêu cầu phát triển khoa học công nghệ và đề xuất danh mục đề tài, dự án cấp tỉnh.

Phương thức lấy ý kiến có thể là tổ chức hội nghị hoặc bằng văn bản; thời gian thực hiện từ tháng 1 đến tháng 2 hàng năm để xây dựng kế hoạch năm sau.

2. Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp danh mục các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học do các tổ chức, cá nhân đề xuất để trình Hội đồng Tư vấn Khoa học và Công nghệ tỉnh (tóm tắt cho từng đề tài, dự án, gồm: Tên của đề tài, dự án; mục tiêu; nội dung; sản phẩm khoa học; thời gian thực hiện và kinh phí). Hội đồng thảo luận thống nhất: Tên, mục tiêu, nội dung, sản phẩm chính cho từng đề tài, dự án.

3. Sở Khoa học và công nghệ trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định phê duyệt danh mục đề tài, dự án đã được Hội đồng Tư vấn khoa học và công nghệ tỉnh xác định.

4. Sở Khoa học và Công nghệ công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh danh mục các đề tài, dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt.

Chương IV QUY TRÌNH XÉT DUYỆT ĐỀ TÀI, DỰ ÁN

Điều 10. Hình thức giao tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đề tài, dự án

1. Nhiệm vụ khoa học công nghệ được giao trực tiếp là các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc bí mật của tỉnh, đặc thù của an ninh, quốc phòng, một số nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bách và các nhiệm vụ khoa học và công nghệ mà nội dung chỉ có một tổ chức khoa học và công nghệ hoặc cá nhân có đủ điều kiện về chuyên môn, trang thiết bị để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đó.

2. Các đề tài, dự án có nhiều tổ chức, cá nhân có khả năng tham gia thực hiện thì được triển khai theo hình thức tuyển chọn. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm thông báo công khai rộng rãi để tuyển chọn các tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện các đề tài, dự án này.

Điều 11. Đối với các đề tài, dự án giao trực tiếp

Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm hướng dẫn Chủ nhiệm đề tài, dự án xây dựng đề cương thuyết minh theo mẫu quy định và tiếp nhận hồ sơ để trình Hội đồng tư vấn khoa học và Công nghệ tỉnh xét duyệt. Hội đồng thảo luận tham gia ý kiến vào bản đề cương thuyết minh bằng phiếu nhận xét và phát biểu trực tiếp trong cuộc họp Hội đồng, kết quả họp Hội đồng được thực hiện bằng bỏ phiếu kín đánh giá. Sở Khoa học và Công nghệ ra thông báo kết quả cuộc họp và hướng dẫn chủ nhiệm đề tài, dự án chỉnh sửa đề cương thuyết minh theo yêu cầu của Hội đồng.

Điều 12. Đối với các đề tài, dự án tuyển chọn

Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm hướng dẫn các tổ chức, cá nhân xây dựng hồ sơ đăng ký chủ trì thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học theo mẫu quy định, đề cương thuyết minh chi tiết phải thể hiện tính cấp thiết với mục tiêu, nội dung và đối tượng nghiên cứu rõ ràng, phù hợp, có tính khả thi cao; có thời gian nghiên cứu cụ thể và dự toán kinh phí thực hiện của đề tài, dự án.

1. Điều kiện tham gia tuyển chọn:

a. Mọi tổ chức có tư cách pháp nhân, có chức năng hoạt động phù hợp với lĩnh vực khoa học và công nghệ của đề tài, dự án đều có quyền tham gia tuyển chọn chủ trì thực hiện đề tài, dự án. Mỗi tổ chức được phép chủ trì thực hiện không quá hai đề tài, dự án nghiên cứu khoa học trong một năm.

b. Cá nhân đăng ký tham gia tuyển chọn chủ trì đề tài, dự án (làm Chủ nhiệm đề tài, dự án) phải có chuyên môn thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ của đề tài, dự án tuyển chọn (có trình độ đại học trở lên). Mỗi cá nhân được phép chủ trì không quá một đề tài, dự án trong một năm.

c. Các tổ chức và cá nhân không được tham gia tuyển chọn thực hiện các đề tài, dự án khi chưa hoàn thành đúng hạn việc thanh quyết toán, thu hồi kinh phí đối với đề tài, dự án đã được giao thực hiện.

2. Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn:

Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn theo mẫu quy định gồm: Đơn xin đăng ký chủ trì thực hiện; đề cương thuyết minh chi tiết đề tài, dự án khoa học và công nghệ; tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì thực hiện; lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký Chủ nhiệm đề tài, dự án khoa học và công nghệ.

Hồ sơ đăng ký chủ trì thực hiện đề tài, dự án gồm 13 bộ, nộp tại Sở Khoa học và Công nghệ Lào Cai.

3. Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ:

Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ tuyển chọn; kiểm tra tính hợp lý của hồ sơ để trình ra Hội đồng Tư vấn Khoa học và Công nghệ tính xem xét, đánh giá.

4. Đánh giá hồ sơ:

a) Hội đồng Tư vấn Khoa học và Công nghệ tỉnh tổ chức đánh giá hồ sơ tham gia tuyển chọn cho từng đề tài, dự án, việc đánh giá tuyển chọn chỉ căn cứ vào hồ sơ đã đăng ký.

b) Hồ sơ được Hội đồng thảo luận, đánh giá và tiến hành chấm điểm theo nhóm tiêu chuẩn sau đây:

Nhóm thứ nhất: Giá trị khoa học và giá trị thực tiễn (Tối đa 60 điểm):

Đánh giá tổng quan tình hình nghiên cứu trong nước, trong tỉnh và xu hướng phát triển: Thể hiện sự hiểu biết cần thiết của tổ chức, cá nhân đăng ký chủ trì đề tài về lĩnh vực nghiên cứu (năm được những thông tin về những công trình nghiên cứu đã có liên quan đến đề tài, dự án, những kết quả nghiên cứu mới nhất trong lĩnh vực nghiên cứu đề tài, dự án) nếu rõ quan điểm của tác giả về sự cần thiết của đề tài, dự án.

Xác định nội dung và phương pháp nghiên cứu: Luận cứ rõ cách tiếp cận và thiết kế nghiên cứu cho vấn đề cần giải quyết (khoa học, chi tiết, độc đáo). Nội dung nghiên cứu để giải quyết vấn đề đặt ra (hợp lý, mới, sáng tạo); Phương pháp nghiên cứu và kỹ thuật sẽ sử dụng so sánh với các phương thức giải quyết tương tự khác (phù hợp, mới, sáng tạo).

Khả năng áp dụng kết quả nghiên cứu: Tính khả thi của phương án chuyển giao kết quả nghiên cứu vào thực tiễn. Có phương án khả thi gắn nghiên cứu với bồi dưỡng, đào tạo cán bộ khoa học công nghệ. Sản phẩm đầu ra rõ ràng, cụ thể. Chi tiết hóa được loại hình sản phẩm của đề tài, dự án so với đặt hàng.

Nhóm thứ hai: Năng lực của cá nhân và tổ chức đăng ký chủ trì đề tài, dự án (Tối đa 30 điểm):

Kinh nghiệm nghiên cứu của cá nhân đăng ký làm Chủ nhiệm đề tài, dự án (tính khoa học và hợp lý trong bố trí kế hoạch thực hiện và khả năng hoàn thành).

Tiềm lực (liên quan đến đề tài, dự án tuyển chọn) của tổ chức đăng ký chủ trì thực hiện đề tài, dự án: Cơ sở vật chất (thiết bị, nhà xưởng, điều kiện khác) hiện có đảm bảo cho việc thực hiện.

Điều kiện đảm bảo về nhân lực, lực lượng và cơ cấu cán bộ, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm và thành tựu nghiên cứu của những người tham gia thực hiện đề tài, dự án.

Nhóm thứ 3: Tính hợp lý của kinh phí (Tối đa 10 điểm)

Tính hợp lý, sát thực tế và có đủ luận cứ về kinh phí đề xuất, mức độ chi tiết của dự toán; khả năng huy động các nguồn vốn khác cho việc thực hiện đề tài, dự án;

Tổng số điểm tối đa là 100 điểm: Tổ chức, cá nhân có hồ sơ đạt số điểm cao nhất thì trúng tuyển, nhưng số điểm tối thiểu phải đạt là 60 điểm. Trường hợp đề tài không có hồ sơ đạt số điểm từ 60 điểm trở lên sẽ không được đưa vào thực hiện trong kế hoạch năm.

c) Trường hợp chỉ có một hồ sơ tham gia tuyển chọn chủ trì một đề tài, dự án Hội đồng vẫn đánh giá theo các tiêu chuẩn và quy trình nêu trong quy định này.

d) Trường hợp có hai hồ sơ trao đổi tham gia tuyển chọn mà có số điểm bằng nhau thì hồ sơ nào có điểm giá trị khoa học và giá trị thực tiễn cao hơn thì hồ sơ đó trúng tuyển. Trường hợp các hồ sơ có số điểm bình quân, điểm giá trị khoa học, giá trị thực tiễn bằng nhau thì ưu tiên hồ sơ được Chủ tịch Hội đồng đánh giá cao hơn. Trường hợp đơn vị đăng ký chủ trì đã trúng tuyển, mà không thực hiện đề tài, dự án thì hồ sơ có điểm thấp hơn liền kề (nếu trên 60 điểm) sẽ đương nhiên trúng tuyển.

5. Trên cơ sở kết quả làm việc của Hội đồng Tư vấn Khoa học và Công nghệ tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ ra thông báo và hướng dẫn tổ chức, cá nhân trúng tuyển chỉnh sửa đề cương thuyết minh đề tài, dự án theo yêu cầu của Hội đồng.

Điều 13. Thẩm định kinh phí

Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện thẩm định kinh phí cho từng đề tài, dự án trên cơ sở định mức chuyên ngành và các văn bản hướng dẫn quản lý tài chính hiện hành;
Đối với các đề tài, dự án quy định tại điểm b mục 3 phần III Thông tư Liên tịch số 44/2007/TTLT)BTC-BKHCN ngày 07/5/2007 của liên bộ Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ; Sở Khoa học và Công nghệ trình UBND tỉnh quyết định thành lập tổ thẩm định nội dung và tài chính của đề tài, dự án.

Điều 14. Phê duyệt đề tài, dự án

Căn cứ vào kết quả xét duyệt của Hội đồng Tư vấn Khoa học và Công nghệ và kết quả thẩm định kinh phí; Sở Khoa học và Công nghệ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định phê duyệt đề tài, dự án.

Ủy quyền cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ ký quyết định phê duyệt đề tài, dự án có mức đầu tư kinh phí sự nghiệp khoa học đến 200 triệu đồng sau khi đã được Hội đồng xét duyệt và có kết quả thẩm định dự toán kinh phí của Sở Tài chính và Sở Khoa học và Công nghệ.

Chương V TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN CHỦ TRÌ THỰC HIỆN VÀ CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI, DỰ ÁN

Điều 15. Trách nhiệm của cơ quan chủ trì thực hiện đề tài, dự án

1. Căn cứ Quyết định phê duyệt đề tài, dự án của UBND tỉnh Lào Cai hoặc của Bộ Khoa học và Công nghệ; Sở Khoa học và Công nghệ ký hợp đồng trách nhiệm thực hiện đề tài, dự án nghiên cứu khoa học với cơ quan chủ trì thực hiện. Trong hợp đồng phải thể hiện rõ:

- Nội dung nghiên cứu theo đề cương thuyết minh đã được Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ tỉnh duyệt.
- Thời gian thực hiện.
- Kinh phí: Tổng kinh phí sự nghiệp khoa học cấp; kinh phí cấp hàng năm; kinh phí thu hồi (nếu có).
- Sản phẩm khoa học của đề tài, dự án.
- Trách nhiệm của các bên.

2. Cơ quan chủ trì thực hiện đề tài, dự án có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện đề tài, dự án theo đúng hợp đồng đã ký kết. Chỉ đạo thực hiện đầy đủ các nội dung và đúng tiến độ theo đề cương được duyệt; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan, các địa phương để đề tài, dự án thực hiện đạt kết quả cao; Sử dụng kinh phí có hiệu quả; quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành; có trách nhiệm đánh giá, bàn giao thanh lý những tài sản, thiết bị đã trang bị phục vụ cho việc nghiên cứu đề tài, dự án theo quy định hiện hành; có trách nhiệm nộp đầy đủ kinh phí thu hồi theo đúng quyết định phê duyệt. Đề xuất phương án ứng dụng nghiên cứu vào sản xuất và đời sống với cơ quan chủ quản hoặc UBND các huyện, thành phố.

Điều 16. Trách nhiệm của Chủ đề tài, dự án

Xây dựng hồ sơ đăng ký chủ trì thực hiện đề tài, dự án; bảo vệ đề cương thuyết minh đề tài, dự án trước Hội đồng Tư vấn Khoa học và Công nghệ tỉnh.

Sau khi trúng tuyển khẩn trương chỉnh sửa đề cương thuyết minh theo yêu cầu của Hội đồng; Chịu trách nhiệm chính trong việc triển khai thực hiện đề tài, dự án; báo cáo tình hình thực hiện đề tài, dự án với cơ quan quản lý theo đề cương phê duyệt.

Xây dựng hồ sơ nghiệm thu gửi về Sở Khoa học và Công nghệ đúng thời gian quy định. Hồ sơ nghiệm thu gồm 13 bộ với các tài liệu sau:

- Đề cương thuyết minh đã được duyệt.
- Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu.
- Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu (bảng biểu, sơ đồ, ảnh minh họa...)
- Giải trình kinh phí thực hiện của đề tài, dự án.
- Các quy trình kỹ thuật, quy trình sản xuất (nếu có).

Trình bày, bảo vệ báo cáo kết quả nghiên cứu trước Hội đồng nghiệm thu; chỉnh sửa lại báo cáo và giao nộp toàn bộ sản phẩm khoa học của đề tài, dự án theo đúng hợp đồng đã ký kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng kết quả nghiên cứu của đề tài, dự án.

Chương VI QUẢN LÝ, KIỂM TRA VÀ ĐÁNH GIÁ NGHIỆM THU

Điều 17. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các đề tài, dự á

Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm kiểm tra định kỳ và đột xuất nhằm giám sát, đôn đốc việc thực hiện đề tài, dự án đảm bảo các nội dung và tiến độ theo yêu cầu. Trong trường hợp cần thiết có thể mời các cơ quan chuyên ngành kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện. Kết quả kiểm tra được thể hiện bằng văn bản.

Việc điều chỉnh và bổ sung nội dung nghiên cứu, dự toán kinh phí đề tài, dự án (Kể cả trong trường hợp phải thay đổi Chủ nhiệm đề tài, dự án) cho phù hợp với thực tế thì cơ quan chủ trì thực hiện phải có văn bản đề nghị; Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức kiểm tra và báo cáo xin ý kiến UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ kiểm tra giám sát việc sử dụng kinh phí của đề tài, dự án theo dự toán được duyệt.

Điều 18. Nghiệm thu các đề tài, dự án

1. Hội đồng Tư vấn Khoa học và Công nghệ tỉnh đánh giá nghiệm thu từng đề tài, dự án trên cơ sở hồ sơ nghiệm thu. Trường hợp cần thiết có thể kiểm tra thực tế ngoài thực địa.

2. Các đề tài, dự án được Hội đồng nghiệm thu đánh giá, nếu đạt yêu cầu trở lên được Giám đốc Sở Khoa học&Công nghệ quyết định công nhận và công bố kết quả.

3. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm nghiệm thu các sản phẩm của hợp đồng và tiến hành thanh lý hợp đồng, lưu trữ hồ sơ đồng thời tóm tắt kết quả nghiên cứu đưa lên Cổng giao tiếp điện tử Lào Cai.

Chương VII QUẢN LÝ, SỬ DỤNG KINH PHÍ

Điều 19. Quản lý, cấp phát và sử dụng kinh phí

1. Quản lý, cấp phát và sử dụng kinh phí sự nghiệp khoa học phải đảm bảo đúng theo Luật Ngân sách và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Ngân sách.

2. Sở Tài chính quản lý và cấp phát kinh phí trực tiếp cho các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học theo tiến độ thực hiện trên cơ sở Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc quản lý và sử dụng kinh phí của các đề tài, dự án đảm bảo đúng quy định.

3. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm quản lý và sử dụng kinh phí cho các hoạt động phục vụ công tác quản lý đối với các đề tài, dự án.

4. Cơ quan chủ trì thực hiện và Chủ nhiệm đề tài, dự án có trách nhiệm sử dụng có hiệu quả kinh phí được duyệt cho việc thực hiện đề tài, dự án và quyết toán kinh phí theo đúng quy định của Luật Ngân sách. Đồng thời có trách nhiệm nộp đầy đủ, đúng thời hạn khoản kinh phí thu hồi (nếu có) của đề tài, dự án vào ngân sách Nhà nước.

Chương VIII TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20.

1. Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; các cơ quan, đơn vị của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh có thể vận dụng Quy định này trong việc tổ chức thực hiện các đề tài, dự án thuộc cấp mình quản lý./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH
(đã ký)
Nguyễn Hữu Vạn**